

THANH TRA TP. HCM	
ĐẾN	Số: 4615
	Ngày: 26.5.21
	Chuyên: A Nylei PCM + P8
Số và ký hiệu HS:	

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của bà Lê Thị Cẩm Vân,
huyện Nhà Bè (lần hai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Xét đơn khiếu nại ngày 25 tháng 5 năm 2018 của bà Lê Thị Cẩm Vân, địa chỉ số 47/2 ấp 2 xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo Báo cáo số 96/BC-TTTP-P3 ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Chánh Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh về việc giải quyết khiếu nại của bà Lê Thị Cẩm Vân, với các nội dung sau đây:

I. Nội dung khiếu nại:

Bà Lê Thị Cẩm Vân khiếu nại Quyết định số 1039/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè và yêu cầu bồi thường, hỗ trợ nhà ở, vật kiến trúc và hoán đổi nền đất với diện tích bằng với diện tích đất bị thu hồi trong dự án là 100m². Lý do: Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè bồi thường phần diện tích đất 84,4m² theo đơn giá 250.000 đồng/m² (đơn giá đất nông nghiệp trồng cây lâu năm, không mặt tiền đường) là quá thấp, không thỏa đáng, không phù hợp với giá thị trường, không đủ để dựng nhà ở khác ổn định cuộc sống.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè:

Ngày 02 tháng 12 năm 2010, Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè ban hành Thông báo số 282/TB-UBND về chủ trương thu hồi đất thực hiện Dự án Khu công nghiệp Hiệp Phước (giai đoạn 2).

Ngày 29 tháng 5 năm 2017, Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè ban hành Quyết định số 1494/QĐ-UBND về thu hồi 84,4m² thuộc thửa 134, 135, Tờ bản đồ số 37, tài liệu bản đồ địa chính số, xã Hiệp Phước (thuộc phần thửa số 3, 596, Tờ bản đồ số 17, tài liệu số 02/CT-UB) của bà Lê Thị Cẩm Vân.

Ngày 15 tháng 01 năm 2018, Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè ban hành Quyết định số 74/QĐ-UBND về bồi thường, hỗ trợ cho bà Lê Thị Cẩm Vân với tổng số tiền là **24.330.000 đồng** (đính kèm Bảng chiết tính số 102A/BCT-HĐBT ngày 03 tháng 01 năm 2018 của Hội đồng Bồi thường, giải phóng mặt bằng Dự án), cụ thể:

- Bồi thường đất nông nghiệp trồng cây lâu năm không mặt tiền đường, thửa 134, 135: $250.000 \text{ đồng/m}^2 \times 84,4 \text{ m}^2 = 21.100.000 \text{ đồng}$;
- Bồi thường hoa màu và cây trồng: 730.000 đồng;
- Thuởng chấp hành chính sách: 2.500.000 đồng.

(Không bồi thường, hỗ trợ về nhà ở, công trình, vật kiến trúc xây dựng năm 2003 trên đất nông nghiệp)

Không đồng ý với Quyết định số 74/QĐ-UBND Ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè, bà Lê Thị Cẩm Vân khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè, yêu cầu giải quyết: bồi thường diện tích $84,4 \text{ m}^2$ theo loại đất ở không mặt tiền đường; bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc.

Ngày 11 tháng 5 năm 2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè ban hành Quyết định số 1039/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại, không công nhận các nội dung khiếu nại của bà Lê Thị Cẩm Vân.

Không đồng ý với Quyết định số 1039/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè, bà Lê Thị Cẩm Vân tiếp tục khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, với nội dung: yêu cầu bồi thường, hỗ trợ nhà ở, vật kiến trúc và hoán đổi nền đất với diện tích bằng với diện tích đất bị thu hồi trong dự án là 100 m^2 .

Hiện nay, bà Lê Thị Cẩm Vân chưa nhận tiền bồi thường, hỗ trợ và chưa bàn giao mặt bằng.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:

Theo bản đồ hiện trạng vị trí số 068/NB.KCNHP ngày 22 tháng 4 năm 2016 do Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đo đạc bản đồ Nhà Bè:

+ Phần đất của bà Lê Thị Cẩm Vân đang sử dụng bị ảnh hưởng, thu hồi tại Dự án có diện tích $84,4 \text{ m}^2$, theo tài liệu bản đồ số gồm $35,6 \text{ m}^2$ thuộc phần thửa số 134 (chiết thửa 134-1, loại đất T), $48,8 \text{ m}^2$ thuộc phần thửa số 135 (chiết thửa 135-1, loại đất T), Tờ bản đồ số 37; theo bản đồ Tài liệu 02/CT-UB tương ứng gồm $26,7 \text{ m}^2$ thuộc phần thửa số 3 (chiết thửa 3-1, loại đất L), $57,7 \text{ m}^2$ thuộc phần thửa số 596 (chiết thửa 596-1, loại đất CLN).

+ Hiện trạng trên phần đất có nhà, công trình và vật kiến trúc gồm: hiên (1) diện tích $10,4 \text{ m}^2$, nhà (2) diện tích $38,3 \text{ m}^2$, nhà bếp (3) diện tích $20,4 \text{ m}^2$, sân gạch bông (4) diện tích $1,5 \text{ m}^2$, nhà vệ sinh (6) diện tích $2,2 \text{ m}^2$, đất vườn (5) diện tích $11,6 \text{ m}^2$, hàng rào diện tích $9,2 \text{ m}^2$.

Theo Biên bản ngày 14 tháng 6 năm 2018 của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh, bà Lê Thị Cẩm Vân trình bày: Nguồn gốc đất do bà Lê Thị Cẩm Vân

nhận chuyển nhượng bằng giấy tay từ ông Lê Văn Hôn vào tháng 4 năm 2003 (thời điểm nhận chuyển nhượng trên đất có nhà được ông Hôn xây dựng tháng 3 năm 2003, không giấy phép xây dựng), sử dụng để ở, sinh hoạt và bảo vệ đất ổn định đến nay, không có tranh chấp. Nhà có hộ khẩu số 31170039496, cấp năm 2015, số nhà 1415/120/1A, tổ 3, ấp 2, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè. Bà Lê Thị Cẩm Vân có liên hệ với Ủy ban nhân dân xã Hiệp Phước để thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận, tuy nhiên Ủy ban nhân dân xã không nhận hồ sơ, lý do diện tích của tôi không đủ để cấp giấy.

Bà Lê Thị Cẩm Vân cung cấp cho Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh: “*Giấy mua bán đất gò*” viết tay đề ngày 01 tháng 4 năm 2003 giữa ông Lê Văn Hôn và vợ là Nguyễn Thị Bích cho bà Lê Thị Cẩm Vân, tài sản chuyển nhượng là một miếng đất ngang 5m, dài 20m với giá 50 triệu đồng; “*Giấy mua bán đất gò*” viết tay đề ngày 30 tháng 3 năm 2003 giữa ông Ngô Văn Hồng, vợ là bà Đặng Thị Ve, con là Ngô Hoàng Phụng cho ông Lê Văn Hôn, tài sản chuyển nhượng là một miếng đất ngang 5m, dài 20m với giá 140 triệu đồng.

Theo Văn bản xác minh nguồn gốc sử dụng đất và nhà ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân xã Hiệp Phước, Biên bản làm việc ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện:

+ Nguồn gốc đất: Năm 2003, ông Ngô Văn Hồng chuyển nhượng bằng giấy tay cho ông Lê Văn Hôn, địa chỉ 97/5C ấp 2, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè (*chưa lập thủ tục chuyển quyền theo quy định*). Tháng 4 năm 2003, ông Hôn chuyển nhượng bằng giấy tay cho bà Lê Thị Cẩm Vân, sử dụng ổn định đến nay, hiện không tranh chấp.

+ Nguồn gốc nhà: Nhà và công trình trên đất được ông Hôn xây dựng tháng 3 năm 2003, không giấy phép xây dựng, không bị xử phạt vi phạm hành chính, tháng 4 năm 2003, ông Hôn chuyển nhượng bằng giấy tay cho bà Vân, sử dụng ổn định đến nay, hiện không tranh chấp.

+ Ngoài căn nhà bị giải tỏa bà Vân không còn căn nhà nào khác trên địa bàn xã Hiệp Phước. Hộ không trực tiếp sản xuất nông nghiệp tại xã Hiệp Phước. Tỷ lệ đất bị thu hồi là 100% trên tổng diện tích đất bà Vân đang sử dụng tại xã Hiệp Phước. Vị trí khu đất: Vị trí 2, đi nhờ qua thửa đất khác của đường liên ấp 2-3.

Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L503069 (vào sổ số 01529QSDĐ/H-UBND) ngày 12 tháng 8 năm 1998 cấp cho ông Ngô Văn Hồng có cập nhật biến động sau khi cấp Giấy thể hiện: Ông Ngô Văn Hồng được công nhận quyền sử dụng đất đối với **5.076m² thửa số 3, loại đất L (Lúa)** và **1.875m²/2.761m² thửa số 11, loại đất L (Lúa)**, Tờ bản đồ số 17, Tài liệu 02/CT-UB; sau đó ông Hồng bị thu hồi **1.875m²/2.761m² thửa số 11**; ngày 24 tháng 02 năm 2005, cập nhật điều chỉnh mục đích sử dụng đất **3.436m²/5.076m² thửa số 3 thành 2.289m² đất NTS (thửa mới 595) và 1.147m² đất CLN (thửa mới 596)**; ngày 30 tháng 01 năm 2008, cập nhật điều chỉnh địa chỉ trên Giấy chứng nhận từ

“125/8 ấp 3” thành “185/8 ấp 3”; ngày 21 tháng 7 năm 2010, cập nhật chuyển nhượng cho Công ty Tân Thuận phần đất 2.289m² thửa 595.

Theo Biên bản xác minh hiện trạng ngày 21 tháng 6 năm 2018 của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh có ký xác nhận của đại diện Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè, Ủy ban nhân dân xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè và bà Lê Thị Cẩm Vân ghi nhận: Hiện trạng trên đất là nhà ở tường gạch, cấu trúc đúng theo Bản đồ hiện trạng vị trí số 68/NB.KCNHP ngày 22 tháng 4 năm 2016 của Công ty TNHH đo đạc bản đồ Nhà Bè.

Theo Văn bản số 1735/UBND-TTH ngày 25 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè và Biên bản làm việc ngày 14 tháng 6 năm 2018, ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè xác nhận:

+ Ngày 23 tháng 12 năm 1998, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định số 6981/QĐ-UB-QLĐT về phê duyệt quy hoạch chung huyện Nhà Bè, theo đó phần đất bị ảnh hưởng trong Dự án của bà Vân nằm trong quy hoạch *cây xanh cách ly*.

+ Ngày 30 tháng 7 năm 2008, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định số 3253/QĐ-UBND về duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Hiệp Phước (giai đoạn 2) tại xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, theo đó, phần đất của bà Vân thuộc khu vực có chức năng quy hoạch là *đất cây xanh cách ly, đất dự trữ cho đường sắt rộng 40m*.

+ Ngày 26 tháng 11 năm 2012, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định số 6015/QĐ-UBND về duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng huyện Nhà Bè đến năm 2020, theo đó phần đất bị ảnh hưởng trong Dự án của bà Vân nằm trong quy hoạch *đất cây xanh*.

+ Ngày 26 tháng 9 năm 2013, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định 5328/QĐ-UB về duyệt đồ án quy hoạch chung khu đô thị Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, tỷ lệ 1/5000, theo đó phần đất của bà Vân thuộc khu vực có chức năng quy hoạch là *đất cây xanh cách ly*.

+ Ngày 10 tháng 12 năm 2015, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định số 6788/QĐ-UBND về duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Hiệp Phước (giai đoạn 2), tại xã Hiệp Phước, theo đó phần đất của bà Vân thuộc khu vực có chức năng quy hoạch là *đất công nghiệp*.

Như vậy, phần đất của bà Vân đang sử dụng bị ảnh hưởng, thu hồi tại Dự án có diện tích 84,4m², theo tài liệu bản đồ số gồm 35,6 m² thuộc phần thửa số 134 (*chiết thửa 134-1, loại đất T*), 48,8 m² thuộc phần thửa số 135 (*chiết thửa 135-1, loại đất T*), Tờ bản đồ số 37; theo bản đồ Tài liệu 02/CT-UB tương ứng gồm 26,7m² thuộc phần thửa số 3 (*chiết thửa 3-1, loại đất L*), 57,7 m² thuộc phần thửa số 596 (*chiết thửa 596-1, loại đất CLN*). Phần đất này có nguồn gốc của ông Ngô Văn Hồng, đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L503069 (vào sổ số 01529QSDĐ/H-UBND) ngày 12 tháng 8 năm 1998, thuộc

phần thửa số 3, loại đất L (Lúa) và phần thửa số 596, loại đất CLN. Năm 2003, ông Hồng chuyển nhượng toàn bộ 84,4m² cho ông Lê Văn Hôn bằng giấy tay; ông Hôn xây dựng nhà và các công trình phục vụ sinh hoạt trên đất (gồm: *hiên (1) diện tích 10,4 m², nhà (2) diện tích 38,3 m², nhà bếp (3) diện tích 20,4 m², sân gạch bông (4) diện tích 1,5 m², nhà vệ sinh (6) diện tích 2,2 m², hàng rào diện tích 9,2 m² theo bản đồ hiện trạng vị trí số 068/NB.KCNHP ngày 22 tháng 4 năm 2016 của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đo đạc bản đồ Nhà Bè*), không có Giấy phép xây dựng, không bị xử phạt vi phạm hành chính. Sau đó, ông Hôn chuyển nhượng toàn bộ nhà, đất cho bà Lê Thị Cẩm Vân sử dụng để ở và sinh hoạt ổn định đến nay, không có tranh chấp. Đến thời điểm khiếu nại, bà Vân chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

IV. Kết quả đối thoại:

Ngày 20 tháng 7 năm 2018, Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức đối thoại với người khiếu nại, người bị khiếu nại và cơ quan có liên quan theo Điều 39 Luật Khiếu nại năm 2011, kết quả đối thoại như sau:

- Người khiếu nại, Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè và Ủy ban nhân dân xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè cùng thống nhất kết quả xác minh của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất của bà Lê Thị Cẩm Vân.

- Người khiếu nại thống nhất sau khi có kết quả chỉ đạo có liên quan của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh sẽ tham mưu giải quyết khiếu nại của bà Lê Thị Cẩm Vân theo quy định.

- Nội dung chưa thống nhất tại buổi đối thoại:

+ Người khiếu nại tiếp tục yêu cầu bồi thường vật kiến trúc bị ảnh hưởng Dự án và hoán đổi nền đất với diện tích bằng với diện tích đất bị thu hồi trong dự án là 100m².

+ Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè giữ nguyên quan điểm giải quyết khiếu nại lần đầu vì đã thực hiện đúng Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã duyệt.

V. Kết luận:

1. Về bồi thường, hỗ trợ về vật kiến trúc bị ảnh hưởng Dự án:

Theo quy định tại khoản 3 Mục II Phần V của Phương án số 141/PABT-HĐBT về bồi thường, hỗ trợ đối với trường hợp sử dụng đất có nhà ở nhưng không có giấy tờ hoặc có giấy tờ là đất nông nghiệp: "*Trường hợp tự chuyển mục đích sử dụng làm nhà ở từ ngày 22 tháng 4 năm 2002 trở về sau, thì người đang sử dụng đất ở (nếu có) chỉ được bồi thường, hỗ trợ theo loại đất nông nghiệp*";

Theo quy định tại điểm c khoản 2 Mục I Phần VI của Phương án số 141/PABT-HĐBT về bồi thường, hỗ trợ nhà ở, công trình phục vụ sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân không có giấy tờ hợp lệ: "*c/ Nhà ở, công trình sinh hoạt*

xây dựng trên đất không đủ điều kiện được bồi thường về đất ở theo quy định tại mục II phần II của Phương án này, mà khi xây dựng đã vi phạm quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được công bố hoặc vi phạm hành lang bảo vệ các công trình đã được cấm mốc thì không được bồi thường. Nếu xây dựng trước ngày 22 tháng 4 năm 2002 được tính hỗ trợ bằng 40% đơn giá xây dựng mới quy định tại khoản 1 mục này; nếu xây dựng từ ngày 22 tháng 4 năm 2002 trở về sau thì không được hỗ trợ.”

Trường hợp bà Lê Thị Cẩm Vân sử dụng phần đất diện tích 84,4m², trên đất có nhà ở xây dựng năm 2003, là sau ngày 22 tháng 4 năm 2002 nên căn cứ các quy định tại Phương án số 141/PABT-HĐBT nêu trên thì không đủ điều kiện để được bồi thường, hỗ trợ về đất theo loại đất ở và không đủ điều kiện để được bồi thường, hỗ trợ công trình xây dựng trên đất.

Do đó, việc Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè không bồi thường, hỗ trợ về nhà ở, công trình phục vụ sinh hoạt của bà Lê Thị Cẩm Vân là đúng quy định của Phương án. Việc khiếu nại yêu cầu bồi thường vật kiến trúc bị ảnh hưởng tại Dự án của bà Lê Thị Cẩm Vân là không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

2. Đối với yêu cầu hoán đổi nền đất với diện tích bằng với diện tích đất bị thu hồi trong dự án là 100m²:

Quyết định số 35/2010/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Phương án số 141/PABT-HĐBT ngày 25 tháng 10 năm 2011 của Hội đồng Bồi thường Dự án không có quy định về hoán đổi đất, do đó khiếu nại yêu cầu hoán đổi nền đất với diện tích bằng với diện tích đất bị thu hồi trong dự án là 100m² của bà Lê Thị Cẩm Vân là không có cơ sở xem xét giải quyết.

Tuy nhiên, trường hợp của bà Lê Thị Cẩm Vân là một trong 08 hộ dân bị ảnh hưởng tại Dự án mà Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã có Văn bản số 4167/UBND-NCPC ngày 11 tháng 9 năm 2018, Văn bản số 3995/UBND-NCPC ngày 16 tháng 10 năm 2020 giao Ban chỉ đạo bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Thành phố Hồ Chí Minh (trước đây là Hội đồng Thẩm định bồi thường Thành phố) nghiên cứu, có ý kiến về pháp lý việc bồi thường, hỗ trợ cho các hộ có nhà tạo lập trước ngày 01 tháng 7 năm 2004. Do đó, việc bồi thường, hỗ trợ bổ sung về đất và công trình trên đất (nếu có) cho bà Lê Thị Cẩm Vân sẽ được xem xét theo chính sách chung sau khi có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận nội dung Quyết định số 1039/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè về giải quyết khiếu nại (lần đầu) của bà Lê Thị Cẩm Vân.

Yêu cầu bà Lê Thị Cẩm Vân thực hiện Quyết định số 1039/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè về giải

quyết khiếu nại và Quyết định số 74/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

Điều 2. Đây là Quyết định giải quyết khiếu nại (lần hai) của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với khiếu nại của bà Lê Thị Cẩm Vân, có hiệu lực pháp luật sau 30 ngày kể từ ngày ban hành. Trường hợp bà Lê Thị Cẩm Vân không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

- Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè tổ chức thi hành Quyết định này theo quy định của pháp luật; báo cáo kết quả cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh.

- Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (Ban Tiếp công dân Thành phố), Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè tổ chức niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở cơ quan.

- Giao Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo kết quả việc thi hành Quyết định này cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chánh Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè, bà Lê Thị Cẩm Vân và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND TPHCM;
- TTUB: CT, PCT/ĐT,NC;
- UBMTTQ Việt Nam TPHCM;
- Thanh tra TPHCM;
- UBND huyện Nhà Bè (để tổng đạt quyết định);
- VPUB: PCVP/ĐT;
- Phòng NCPC (2b), Ban TCD TPHCM;
- Lưu: VT, (PC/Đ+hs). 14



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hòa Bình